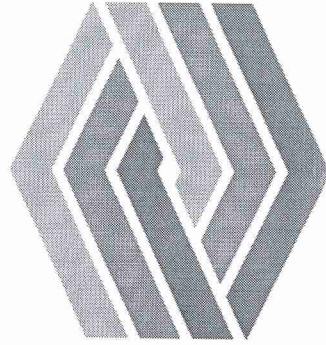


**TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**

-----***-----



VNECO4

**TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Vinh, tháng 05 năm 2024

Vinh, ngày 18 tháng 05 năm 2024

**GIẤY MỜI
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Quý cổ đông công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4

Hội đồng Quản trị công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO4 trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, như sau:

- 1. Thời gian:** 07h 30 phút ngày 14 tháng 06 năm 2024
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4; Số 197- Đường Nguyễn Trường Tộ - Phường Đông Vĩnh - TP Vinh - Tỉnh Nghệ An.
- 3. Nội dung chương trình họp:**

Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, Kế hoạch năm 2024; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2024; Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2023; Báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty năm 2023; Tờ trình mức phụ cấp của các thành viên Hội đồng quản trị, BKS và Thư ký Công ty năm 2024; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024; và Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. Tài liệu họp Đại hội: Công bố tại Website: vneco4.com.vn

5. Thành phần tham dự họp Đại hội:

+ Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 theo Danh sách chốt của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ngày 10 tháng 05 năm 2024.

+ Trường hợp không thể tham dự họp ĐHĐCĐ, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người khác hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát và cá nhân có tên (có danh sách kèm theo) tham dự bằng văn bản. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

+ Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tham dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo Giấy mời; CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN (Bản gốc); Giấy ủy quyền theo mẫu có đóng dấu đỏ của Công ty CPXD điện VNECO4 ở góc trên bên trái và giấy mời đính kèm (Trong trường hợp ủy quyền) để làm thủ tục xác nhận danh sách cổ đông dự họp;

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đúng theo chương trình, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp ĐHĐCĐ hoặc uỷ quyền dự họp gửi về Công ty bằng đường bưu điện theo địa chỉ: Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 số 197 - Đường Nguyễn Trường Tộ - P.Đông Vĩnh -TP. Vinh - T.Nghệ An hoặc gửi qua email: congtyve4@gmail.com trước ngày 12 tháng 06 năm 2024. (Gửi về Công ty trước 2 ngày trước ngày tổ chức họp)

Trân trọng kính mời!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy

Ghi chú: - Trong trường hợp quý cổ đông không nhận được Giấy mời này thì trực tiếp gặp ban tổ chức của Công ty theo địa chỉ trên để làm các thủ tục liên quan để tham dự họp hoặc liên hệ liên hệ với Bà: Dương Thị Thu Anh số ĐT: 096 865 6629 để giải quyết vướng mắc.

- Đính kèm Giấy mời này Giấy đăng ký dự họp hoặc uỷ quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

Địa chỉ: 197- Đường Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vinh, Tp. Vinh -T. Nghệ An
Điện thoại: 0238 3531065; Email: vneco4.com.vn

GIẤY ĐĂNG KÝ

THAM DỰ / ỦY QUYỀN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi : Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO4.

Họ tên cổ đông:

Họ tên người đại diện (cổ đông pháp nhân)

Chức vụ tại tổ chức:

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN: cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:.....

Tổng số cổ phần sở hữu (*):cổ phần

Tôi xác nhận việc tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4, như sau:

1. Trực tiếp tham dự: ... Vui lòng đánh dấu (X) vào ô

2. Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:.....

Họ và tên:.....

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN..... Cấp ngày..... Tại.....

Hoặc ủy quyền: Một trong các thành viên HĐQT hoặc Trưởng Ban kiểm soát (Vui lòng đánh dấu (x) vào Thành viên mà Quý cổ đông ủy quyền):

Ông Trần Văn Huy, Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Ngọc Ân, TV HĐQT

Ông Hồ Hữu Phước, TV HĐQT Ông Nguyễn Thế Hùng, Trưởng Ban KS

Ông Nguyễn Thế Tam, TV HĐQT Ông Phạm Xuân Trụ, TV HĐQT

+ Bên nhận ủy quyền đại diện cho bên ủy quyền tham dự, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4, với tư cách là đại diện cho tất cả các cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu.

+ Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết thực hiện đúng quy định tại Điều lệ Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 và quy định hiện hành của Pháp luật.

....., ngày tháng..... năm 2024

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (*) Số lượng cổ phần sở hữu của Cổ đông có tên trong Danh sách số: V231 /2024-VE4/VSD-ĐK, DANH SÁCH TỔNG HỢP NGƯỜI SỞ HỮU CHUNG KHOẢN (thực hiện quyền bỏ phiếu), của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán ban hành ngày 10 tháng 05 năm 2024 gửi Công ty CP Xây dựng điện VNECO4.
- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho 01 người
- Quý cổ đông là pháp nhân thì phải có chữ ký, họ và tên của người đại diện theo pháp luật và con dấu của pháp nhân.
- Người nhận ủy quyền phải mang theo CCCD/Hộ chiếu (bản gốc) khi tham gia dự họp.
- Trường hợp ủy quyền cho thành viên HĐQT thì không cần chữ ký của người nhận ủy quyền.

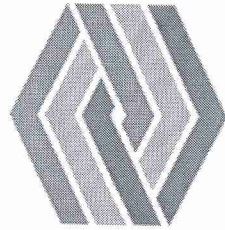


CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Thời gian khai mạc vào lúc 7h giờ 30 phút ngày 14 tháng 06 năm 2024

| Sst | Nội dung | Thời gian |
|------------|--|-------------|
| I | Thủ tục trước khai mạc | |
| 1 | +Đón tiếp đại biểu +Đăng ký xác nhận tư cách cổ đông, +Phát Tài liệu và ổn định chỗ ngồi | 7h-8h |
| 2 | Tổng hợp tỷ lệ cổ đông tham dự | |
| II | Khai mạc cuộc họp | |
| 1 | Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông | 8h-8h15 |
| 2 | +Tuyên bố lý do +Giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự | |
| 3 | Giới thiệu, mời Chủ tịch lên điều hành cuộc họp | |
| 4 | Cử thư ký Đại hội | 8h15-8h30 |
| 5 | Bầu Ban kiểm phiếu Đại hội | 8h15-8h30 |
| 6 | +Thông qua Quy chế họp ĐHĐCĐ +Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ | 8h30-8h40 |
| III | Nội dung họp ĐHĐCĐ | |
| 1 | Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024 | 8h40-10h |
| 2 | Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2023 | |
| 3 | Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 về quản trị kết quả hoạt động của HĐQT | |
| 4 | Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 về kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty, đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát | |
| 5 | Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2024 của Công ty | |
| 6 | Tờ trình về phụ cấp của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024 | |
| 7 | Đại hội thảo luận | |
| 8 | Phổ biến thể lệ biểu quyết và biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình | |
| 9 | Nghỉ giải lao (Ban kiểm phiếu làm việc) | |
| 10 | - Báo cáo kết quả kiểm phiếu | 10h-10h15 |
| 11 | Thông qua Đại hội dự thảo BB và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 | 10h15-10h30 |
| 12 | Biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ | 10h30-10h45 |
| 13 | Phát biểu bế mạc | 10h50 |
| | | 11h |

TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4



VNECO4

QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

Tháng 05/2024



CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024 (gọi tắt là cuộc họp) của Công ty CP XD điện VNECO4 (VE4).

Điều 2: Quy chế này là quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia cuộc họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM GIA CUỘC HỌP

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông tham dự

4.1. Cổ đông phổ thông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”). Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với 01 phiếu biểu quyết. Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự họp thì có thể uỷ quyền bằng văn bản (theo mẫu quy định) cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

4.2. Ban tổ chức cuộc họp của VE4 thông báo công khai chương trình cuộc họp, các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp. Những ý kiến của cổ đông/đại diện cổ đông tại cuộc họp sẽ được thảo luận công khai.

4.3. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự cuộc họp cần mang theo các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu; Giấy uỷ quyền (trường hợp được uỷ quyền). Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông/đại diện cổ đông đến dự cuộc họp sẽ được nhận Phiếu biểu quyết (trong Phiếu biểu quyết có ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Quyền biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự tại cuộc họp.

4.4. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp sau khi nghe các báo cáo và tờ trình được nêu trong chương trình họp sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.

4.5. Cổ đông/đại diện cổ đông đến tham dự cuộc họp sau khi cuộc họp đã khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự họp với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông/đại diện cổ đông đó đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

4.6. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự cuộc họp phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp, tôn trọng kết quả làm việc của cuộc họp.

4.7. Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do cổ đông tự chi trả.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử.

- Ban tổ chức đón tiếp, phát tài liệu phiếu biểu quyết và bố trí chỗ ngồi cho cổ đông/đại diện cổ đông đến dự cuộc họp.
- Ban kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ cổ đông đến dự cuộc họp, đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã được chốt ngày 10/05/2024. Báo cáo trước cuộc họp về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Chủ toạ và Thư ký Cuộc họp.

- 6.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ toạ. Chủ toạ điều khiển cuộc họp theo chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua; Tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lệ theo quy định của luật Doanh nghiệp và có trật tự; Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian cuộc họp tiến hành.
- 6.2. Thư ký cuộc họp do Chủ toạ chỉ định. Thư ký cuộc họp thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ toạ, gồm:
- Ghi chép đầy đủ, trung thực, chính xác các nội dung của cuộc họp, tiếp nhận các phiếu góp ý kiến của cổ đông/đại diện cổ đông.
 - Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

Chủ toạ giới thiệu Ban kiểm phiếu và thông qua cuộc họp bằng biểu quyết.

Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ giám sát, ghi nhận kết quả biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp, phổ biến, hướng dẫn nguyên tắc biểu quyết, Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 8: Điều kiện tiến hành cuộc họp

- 8.1. Cuộc họp được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết theo danh sách đã chốt (quy định tại khoản 1 điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của VE4).
- 8.2. Trường hợp không có đủ số lượng đại diện cần thiết trong vòng (30) ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, thì cuộc họp phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.
- Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại hội đồng cổ đông sẽ lần lượt nghe các Báo cáo và Tờ trình theo chương trình của cuộc họp và tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.
 - Cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện việc biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến về một vấn đề phải được thông qua tại cuộc họp bằng cách đánh dấu vào phiếu biểu quyết.

Điều 9: Cách thức phát biểu ý kiến tại cuộc họp

- 9.1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp muốn phát biểu ý kiến phải được sự chấp thuận của Chủ toạ. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của cuộc họp đã được thông qua. Chủ toạ sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

674-C
 T.Y CP
 NG ĐIỀ
 CO 4
 T. NGHỆ

9.2. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp có thể gửi phiếu góp ý kiến về Chủ tọa. Phiếu góp ý kiến có giá trị như bài phát biểu trực tiếp tại cuộc họp.

9.3. Mọi Đại biểu, cổ đông có quyền thảo luận về các vấn đề thuộc nội dung chương trình của cuộc họp.

Điều 10: Những nguyên tắc về biểu quyết thông qua các vấn đề tại cuộc họp

Cổ đông sẽ biểu thông qua các vấn đề tại cuộc họp bằng thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết.

10.1. Thẻ biểu quyết: Các cổ đông được Ban tổ chức phát thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết thể hiện cổ phiếu sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết của cổ đông. Thẻ biểu quyết được sử dụng lấy ý kiến biểu quyết với các nội dung sau:

- Thông qua nhân sự, Ban kiểm phiếu.
- Thông qua chương trình, Quy chế làm việc tại cuộc họp, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT độc lập, Biên bản và nghị quyết của cuộc họp.
- Các vấn đề khác theo quyết định của Chủ tịch.

Lưu ý:

+ Đối với vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết, cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết khi được Chủ tọa hỏi.

+ Theo sự điều hành của Chủ tọa, khi các cổ đông tán thành sẽ giơ thẻ biểu quyết lên trước, tiếp theo đó khi Chủ tọa nêu các nội dung tán thành, không có ý kiến thì các cổ đông lần lượt giơ cao thẻ phía trước.

10.2. Phiếu biểu quyết:

a. Các cổ đông được Ban tổ chức phát phiếu biểu quyết. Trên phiếu biểu quyết thể hiện cổ phiếu sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết của cổ đông. Phiếu biểu quyết được sử dụng lấy ý kiến biểu quyết với các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 về quản trị kết quả hoạt động của HĐQT.
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 về kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty, đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2023 của Công ty.
- Tờ trình về phụ cấp của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024.
- Các vấn đề khác (nếu có) thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Các phiếu biểu quyết được coi không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty phát ra, không có dấu của Công ty.
- Phiếu bị rách rời không nguyên vẹn.
- Phiếu bị xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng.

- Không có chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông.
- Phiếu ghi thêm thông tin khác, thêm ký hiệu.
- c. Thu phiếu và kiểm phiếu:
 - Ban kiểm phiếu phải tiến hành thu phiếu biểu quyết sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu
 - Ban kiểm Phiếu chịu trách nhiệm chính xác và minh bạch của công tác kiểm phiếu và kết quả kiểm phiếu.
- d. Công bố kết quả kiểm phiếu và khiếu nại về kết quả kiểm phiếu:
 - Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
 - Mọi khiếu nại về kết quả kiểm phiếu được Chủ toạ xem xét và thực hiện ngay trong cuộc họp.

Điều 11: Thông qua Quyết định của cuộc họp ĐHĐCĐ

Quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết từ 51% trở trên trong tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành (theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ VE4)

Điều 12: Nghị quyết và biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại cuộc họp phải được thư ký cuộc họp ghi vào biên bản cuộc họp. Nghị quyết và Biên bản cuộc họp được đọc và biểu quyết thông qua trước khi bế mạc và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Hiệu lực của quy chế

Quy chế này gồm 4 Chương 13 Điều, được thông qua và có hiệu lực tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty CP XD điện VNECO4.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Huy

Vinh, ngày 15 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. Đặc điểm chung

Kính thưa quý vị đại biểu. Năm 2023 kinh tế thế giới và nước ta tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức.

Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn đang ở mức cao, chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư suy giảm ... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu. Đặc biệt nguồn dây sứ, phụ kiện cung cấp cho ngành xây lắp điện càng ngày càng khan hiếm, toàn bộ nguồn cung cấp hầu hết ở thị trường Trung Quốc từ đó dẫn đến giá cả tăng đột biến và tiến độ đặt hàng kéo dài không được như kế hoạch tiến độ dự án.

- Về năng lực đấu thầu tìm kiếm việc làm: Cuối năm 2023 công ty đã gửi đi đào tạo được 02 đồng chí kỹ sư điện và 01 đồng chí kỹ sư xây dựng tham gia lớp bồi dưỡng cấp chứng chỉ an toàn, vệ sinh lao động tạo tiền đề cho công tác đấu thầu năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Về khó khăn chung của ngành xây lắp điện: Các dự án đầu tư xây dựng mới các công trình điện không nhiều; hoặc có thì điều kiện, yêu cầu quá cao so với năng lực của các doanh nghiệp xây dựng vừa và nhỏ làm cho các nhà thầu thiếu việc làm trầm trọng; công tác đấu thầu có tính cạnh tranh gay gắt và đặc biệt về đơn giá, định mức ngành điện đã thay đổi nhưng không theo kịp thực tế dẫn đến chế độ đơn giá thấp trái ngược với nhu cầu thu nhập của người lao động đòi hỏi ngày càng cao; Yêu cầu đối với chứng chỉ doanh nghiệp, nhân sự cao hơn ví dụ như với các dự án có cấp điện áp từ 220kV trở lên đòi hỏi doanh nghiệp phải có chứng chỉ hành nghề hạng I và cán bộ kỹ thuật giám sát công trình phải có chứng chỉ hạng I. Cuối năm, công ty tham gia đấu thầu công trình điện áp 500kV doanh thu đáp ứng nhưng kinh nghiệm đấu thầu không đáp ứng do công trình đường dây 500kV đấu nối NMNĐ Thăng Long đã hết thời hạn theo quy định.

Trước những khó khăn thách thức nêu trên tập thể Ban lãnh đạo, Ban điều hành công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO4 đã đoàn kết một lòng, vạch ra đường lối hoạch định chiến lược cấp bách đồng thời triển khai ngay nhiệm vụ chiến lược không ngại khó, ngại khổ cho dù

thách thức khó khăn đến đâu. Ban lãnh đạo công ty đã đi sâu, đi sát để tiếp cận các thị trường ngành xây lắp điện không ngoài mục đích tìm kiếm đủ việc làm theo chiều hướng phát triển không ngừng và cuối cùng đã dành được những thắng lợi to lớn đáng khích lệ.

Đặc biệt năm 2023 đã trúng thầu 04 dự án có giá trị hợp đồng là 45.827.911.163 đồng

- Về công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm: Chỉ định thầu và Trúng thầu: năm 2023 công ty đã thực hiện thành công 7 gói thầu với tổng giá trị hợp đồng: 48.940.865.498 đồng, cụ thể các gói thầu sau đây:

+ Dự án: Nâng cao khả năng truyền tải ĐZ 110kV mạch kép TBA 220kV Hoàn Bồ đến cột số 43, giá trị: 1.145.234.200 đồng.

+ Gói thầu NPC-DPL3-110HĐLC-HĐCL-G03: Xây lắp đường dây 110kV Tiểu dự án: Cải tạo đường dây 110kV Hưng Đông - Can Lộc và Hưng Đông - Linh Cảm, thuộc chương trình Hỗ trợ phát triển chính sách cải cách ngành điện giai đoạn 3 (DPL3), vay vốn Ngân hàng Thế giới, giá trị: 24.335.914.404 đồng.

+ Gói thầu 09TC.SCL2023: Cung cấp VTTB và thi công các công trình xử lý chống dây dẫn văng lắc vào công trình ngoài hành lang đường dây 220kV Hà Tĩnh – Formosa. Nguồn vốn: Sửa chữa lớn năm 2023, giá trị: 8.498.998.928 đồng.

+ Gói thầu CPC-DX.TamThang-W01: Cung cấp vật tư và thi công xây dựng công trình. Dự án: Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV TBA 220kV Duy Xuyên - TBA 110kV Tam Thang, giá trị: 9.607.767.607 đồng.

+ Gói thầu số 01/XL/2024/NCĐTC-110H-ĐN: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị Dự án: Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện đường dây 110kV Huế - Đà Nẵng (cung đoạn D001-D362) năm 2024, giá trị: 3.385.230.224 đồng.

+ Đường dây 110kV Thanh Oai - Chương Mỹ, giá trị: 959.710.936 đồng.

+ Dự án: Nâng cao KNTT đường dây 110kV mạch kép 175-176 từ TBA 220kV Phủ Lý - TBA 110kV Thanh Nghị -TBA 220kV Ninh Bình, tỉnh Hà Nam, giá trị: 1.008.009.199 đồng.

- Về công tác khai thác mặt bằng: Công ty đã cho thuê hết diện tích mặt bằng và khai thác kinh doanh sân bóng mini và nhà thi đấu cầu lông và các ký ốt sẵn có.

II. Tình hình sản xuất kinh doanh

A. Một số kết quả đạt được trong năm 2023:

1. Tổ chức thi công các công trình điện:

- Khối lượng công việc chuyển tiếp từ năm 2022 sang **56,982** tỷ.

- Năm 2023 Công ty triển khai thi công hoàn thành đóng điện bàn giao 6 công trình với giá trị **32.716.462.664 đồng**, cụ thể như sau:

+ Gói thầu 09TC.SCL2023: Cung cấp VTTB và thi công các công trình xử lý chống dây dẫn văng lắc vào công trình ngoài hành lang đường dây 220kV Hà Tĩnh – Formosa. Nguồn vốn: Sửa chữa lớn năm 2023; với giá trị: 8.498.998.928 đồng

+ Gói thầu số 03: CCVTTB, Thi công xây dựng công trình Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh. Dự án: Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh, với giá trị: 13.068.109.053 đồng.

+ Gói thầu 2XL-ĐZ220NM Xây lắp đường dây từ biên giới Lào đến điểm G8. Dự án: ĐZ 220kV Nậm Mô (Lào) - Tương Dương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam), với giá trị 8.036.400.348 đồng.

+ Đường dây 110kV Thanh Oai - Chương Mỹ, giá trị: 959.710.936 đồng.

+ Dự án: Nâng cao KNTT đường dây 110kV mạch kép 175-176 từ TBA 220kV Phủ Lý - TBA 110kV Thanh Nghị -TBA 220kV Ninh Bình, tỉnh Hà Nam, giá trị: 1.008.009.199 đồng.

+ Dự án: Nâng cao khả năng truyền tải ĐZ 110kV mạch kép TBA 220kV Hoàn Bồ đến cột số 43, giá trị: 1.145.234.200 đồng.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế trong năm 2023.

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2023 | Thực hiện năm 2023 | So sánh TH 2023/KH2023 (%) |
|----|---|----------------|-------------------|--------------------|----------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6=5/4 |
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | Tr. đ | 105.091 | 93.291 | 88,77 |
| | <i>Xây lắp</i> | <i>Tr. đ</i> | <i>104.374</i> | <i>91.107</i> | <i>87,29</i> |
| | <i>Sản xuất công nghiệp</i> | <i>Tr. đ</i> | | | |
| | <i>Doanh thu kinh doanh khác</i> | <i>Tr. đ</i> | <i>717</i> | <i>2.185</i> | <i>305</i> |
| 2 | Nộp ngân sách | Tr. đ | 2.074 | 1.381 | 66,59 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tr. đ | 920 | -3.919 | |
| A | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ | % | 8,95 | -38,13 | |
| B | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/DT và thu nhập | % | 0,88 | -4,20 | |
| 4 | Thu nhập BQ đ/người/tháng | đ/ng/th | 10.776.700 | 9.492.000 | 88,08 |
| 5 | Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (dự kiến) | % | 0 | 0 | 0 |

B. Đánh giá các mặt công tác điều hành :

Nhìn chung năm 2023, Công ty đã và đang khắc phục khó khăn, công tác quản lý điều hành đã có nhiều đổi mới, đã đóng điện được nhiều công trình theo tiến độ yêu cầu của chủ đầu tư và đặc biệt về công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm đạt được kết quả thắng thầu 04 công

trình có giá trị 45,827 tỷ tạo nền tảng cũng cố dần về năng lực kinh nghiệm phục vụ cho công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm có xu thế phát triển tốt.

1. Công tác thị trường, tìm kiếm việc làm:

Năm 2023 Công ty đã tham gia vào thị trường Ban quản lý dự án phát triển điện lực, Ban QLDA xây dựng điện, Ban quản lý dự án lưới điện Miền Trung, Công ty điện lực Thừa Thiên Huế, Công ty Truyền tải điện 1 và Trúng thầu 04 gói thầu và 03 hạng mục công trình chỉ định thầu với giá trị: 48.940.865.498 đồng theo các số liệu cụ thể nêu trên.

2. Công tác kỹ thuật, an toàn lao động trong thi công:

Năm 2023 Công ty đã tổ chức học tập, thi sát hạch kỹ thuật an toàn bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ và tổ chức học tập sát hạch kiểm tra kiến thức để cấp thẻ an toàn và thẻ trèo cao cho toàn thể người lao động tham gia trên các công trình. Công nhân Công ty làm việc được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.

3. Công tác lập hồ sơ kỹ thuật, nghiệm thu công trình:

Nhờ sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng ban nên đã hoàn thành cơ bản về công tác nghiệm thu phục vụ cho công tác lên phiếu giá và thu hồi vốn.

4. Công tác tổ chức, lao động và tiền lương:

Công ty đã tiếp tục thực hiện cơ chế giao khoán tiền lương, đồng thời với việc giao nhiệm vụ kế hoạch cho các tổ xây lắp. Việc thanh toán và trả tiền lương được thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

5. Công tác tài chính- kế toán.

Công tác thanh toán vốn: Trong năm 2023 công tác thu vốn do ảnh hưởng lớn về kinh tế, doanh thu trong 9 tháng đầu năm hầu như bị tê liệt chỉ đạt được hơn 38,708 tỷ đồng và tập trung dồn vào cuối năm nên việc triển khai nghiệm thu lên phiếu giá thu hồi vốn cuối năm cũng bị động hầu hết chốt giá trị doanh thu năm và đã hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Công tác báo cáo, và thực hiện nộp ngân sách nhà nước và BHXH: Công ty đã tổ chức tốt công tác quản lý tài chính, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước trong việc nộp các loại thuế, các loại bảo hiểm, chấp hành nghiêm túc chế độ hạch toán kế toán, thực hiện tốt Báo cáo tài chính, thống kê theo luật định. Báo cáo tài chính, báo cáo thống kê được lập, gửi và công bố thông tin đầy đủ kịp thời cho các cơ quan chức năng và trên thị trường chứng khoán.

III. Một số tồn tại:

1. Công tác quản lý kế hoạch:

Tình trạng báo cáo chưa kịp thời, chưa đầy đủ, chính xác của một số tổ phần nào ảnh hưởng đến việc chỉ đạo, điều hành SXKD và giao khoán triển khai còn chậm.

2. Công tác lập và quản lý hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật:

Chưa đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư và kế hoạch của Công ty cần phải đôn đốc, kiểm tra giám sát cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ được giao phụ trách lập và quản lý hồ sơ.

3. Công tác quản lý an toàn trong thi công:

3.1 Về chủ quan:

Năm 2023 nhờ sự tổ chức học sát hạch an toàn đầu năm, đồng hành cùng hệ thống an toàn viên đã thực hiện tốt công tác an toàn nên trong năm qua không để xảy ra vụ tai nạn nào, đây là một niên hạnh phúc lớn lao cho mỗi cá nhân cũng như tập thể doanh nghiệp chúng ta cần phát huy.

3.2 Về khách quan ngoài tầm kiểm soát của đơn vị:

Năm 2023 tại vị trí hố móng số 35 – công trình ĐZ110kv Lộ Hà, Hà Tĩnh, trong quá trình thi công đào đất hố móng do ½ chủ hộ chưa chịu nhận tiền đền bù đất vĩnh viễn đã ra cản trở không cho đơn vị thi công tiếp tục thi công móng nên phải tạm dừng thi công. Mặc dù đơn vị đã thực hiện đầy đủ công tác cảnh báo an toàn. Tuy nhiên do thời gian thi công xảy ra mưa lũ nhiều đã làm đứt dây cảnh báo an toàn dẫn đến người dân đi bắt ốc xuống rửa chân không may rơi xuống hố móng và đuối nước tử vong. Đây là một rủi ro đáng tiếc ngoài tầm kiểm soát dẫn đến thiệt hại về người và tài chính cho đơn vị.

4. Công tác kế toán tài chính:

Cần phải tập trung đi sâu, đi sát để bám sát với kế hoạch vốn của các chủ đầu tư nhằm thanh toán vốn kịp thời từ đó đáp ứng hơn nữa vốn lưu động phục vụ SXKD.

5. Công tác tổ chức sản xuất:

Chưa thực sự chỉ đạo quyết liệt làm ảnh hưởng tiến độ thi công một số công trình.

6. Công tác quản lý vật tư:

Năm 2023 đã thực hiện tốt công tác thu hồi vật tư trả lại chủ đầu tư đúng theo qui định.

7. Công tác quản lý xe máy thi công:

Cần phải nghiêm túc thực hiện theo nhật trình xe máy áp dụng theo định mức nhiên liệu qui định và chế độ bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa xe máy.

PHẦN THỨ II PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2024

A. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

- Khối lượng công việc chuyển tiếp từ cuối năm 2023 với tổng giá trị: **56.787.286.988** đồng gồm các dự án:

+ Gói thầu số 5: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ.

+ Gói thầu số 6: Xây lắp đường dây cung đoạn từ G16 đến G29 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ.

+ Gói thầu số 14: Xây lắp đường dây đoạn tuyến từ G13-G23 (không bao gồm G23) Dự án: ĐZ 220kV Nậm Sum- Nông Cống.

+ Gói thầu: Xây lắp đường dây từ G19-ĐC và MRNL tại trạm 500kV Phố Nối (bao gồm cả thử nghiệm kết nối hệ thống thông tin SCADA)- Dự án: ĐZ 220kV Nhiệt điện Hải Dương - Trạm 500kV Phố Nối.

+ Gói thầu số 9: Xây lắp trạm - Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội

+ Gói thầu số 04: Xây lắp ĐZ 110kV và cải tạo TBA - Dự án: Xuất tuyến ĐZ 110kV sau TBA 220kV Nghĩa Lộ.

+ Gói thầu LHG06: Xây lắp đường dây 110kV thuộc dự án: Đường dây 110kV và TBA 110kV Lộc Hà, Hà Tĩnh.

+ Gói thầu NPC-DPL3-110HĐLC-HĐCL-G03: Xây lắp đường dây 110kV Tiểu dự án: Cải tạo đường dây 110kV Hưng Đông - Can Lộc và Hưng Đông - Linh Cảm, thuộc chương trình Hỗ trợ phát triển chính sách cải cách ngành điện giai đoạn 3 (DPL3), vay vốn Ngân hàng Thế giới.

- Công ty là một trong những đơn vị có năng lực về nhân lực lao động lành nghề và có đội ngũ quản lý nghiệp vụ đảm bảo đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư.

- Công ty đã tiếp cận được các chủ đầu tư có các dự án vừa và nhỏ phù hợp với năng lực đấu thầu cạnh tranh của đơn vị cụ thể tại Công ty Truyền tải điện 1, Ban QLDA lưới điện, Ban QLDA phát triển điện lực, Ban quản lý dự án xây dựng điện miền Bắc, Công ty Điện lực Hà Tĩnh, Công ty truyền tải điện Nghệ An, Công ty Truyền tải điện Hà Tĩnh...

2. Khó khăn:

- Năm 2024 còn khó khăn về thị trường việc làm, tại các chủ đầu tư số dự án nhỏ và vừa phù hợp với năng lực đấu thầu của đơn vị không nhiều, chế độ đơn giá, định mức giảm thấp, vướng mắc về đền bù càng ngày càng phức tạp trái ngược với nhu cầu thu nhập của người lao động càng ngày càng đòi hỏi cao nên dẫn đến điều hành tổ chức thi công quá khó khăn và hiệu quả kinh tế không cao và đặc biệt tình trạng nguồn vốn ngân hàng đang hạn chế mức vay.

- Hiện tại năng lực đấu thầu của công ty đã có sự cải thiện dần, nhưng cần phải quan tâm nhiều hơn nữa về công tác tuyển dụng nhân sự và đặc biệt là đối với lực lượng kỹ sư điện, kỹ sư xây dựng và kỹ sư trắc địa, kỹ sư môi trường có đầy đủ chứng chỉ, kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư để tham gia đấu thầu tìm kiếm việc làm.

- Về nhân sự đối với cán bộ kỹ thuật có đầy đủ chứng chỉ đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư, hiện tại Công ty chưa đủ số lượng hoặc có cũng là các đồng chí mới ra trường chưa đủ thời gian để cấp chứng chỉ, lý do mức thu nhập và điều kiện làm việc nay đây, mai đó chưa đảm bảo theo yêu cầu cho kỹ sư nên khó khăn cho công tác tuyển dụng và giữ nhân lực.

- Về ngành nghề kinh doanh của công ty là độc canh, chỉ duy nhất lĩnh vực xây lắp điện nên khi khó khăn sẽ bị động.

B. Những chỉ tiêu chủ yếu của năm 2024.

Năm 2024 Công ty phấn đấu đạt các chỉ tiêu sau:

| TT | Các chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | Thực hiện 2023 | KH năm 2024 | Tỷ lệ KH 2024/TH 2023 (%) |
|----|---|-------------|------------------|-------------------|---------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6=5/4 |
| 1 | Tổng doanh thu, thu nhập khác | Tỷ. đ | 93,291 | 117,690 | 126,15 |
| | <i>Xây lắp</i> | <i>Tỷ.đ</i> | <i>91,107</i> | <i>116,490</i> | <i>128</i> |
| | <i>Doanh thu SXCN</i> | <i>Tỷ.đ</i> | | | |
| | <i>Doanh thu kinh doanh khác</i> | <i>Tỷ.đ</i> | <i>2,185</i> | <i>1,200</i> | <i>54,93</i> |
| 3 | Đầu tư phát triển | Tỷ. đ | 3,300 | 1,650 | 50 |
| | <i>Vốn tự có</i> | <i>Tỷ.đ</i> | | | |
| | <i>Vốn khác</i> | <i>Tỷ.đ</i> | <i>3,300</i> | <i>1,650</i> | <i>50</i> |
| 4 | Nộp ngân sách nhà nước | Tỷ. đ | 1,381 | 1,590 | 115,13 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ. đ | -3,919 | 0,810 | |
| a | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ | % | -38,13 | 7,88 | |
| b | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /DT và thu nhập | % | -4,2 | 0,69 | |
| 6 | Thu nhập bình quân đồng/người/ tháng | đ/ng/th | 9.492.000 | 10.445.000 | 110,04 |
| 7 | Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ (dự kiến) | % | | | |

C. Các biện pháp cụ thể:

Phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, gắn quyền lợi đi đôi với trách nhiệm và nghĩa vụ, coi trọng yếu tố con người, tiếp tục sắp xếp, bố trí đúng người, đúng việc và có chế độ đãi ngộ phù hợp, động viên khen thưởng kịp thời, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện một số cơ chế quản lý phù hợp với đặc điểm SXKD của Công ty.

1. Công tác quản lý Kinh tế - Kế hoạch:

a. Công tác chỉ đạo điều hành SXKD.

- Tập trung chỉ đạo thi công hoàn thành đúng tiến độ các công trình:
- + Gói thầu số 5: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ.
- + Gói thầu số 6: Xây lắp đường dây cung đoạn từ G16 đến G29 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ.
- + Gói thầu số 14: Xây lắp đường dây đoạn tuyến từ G13-G23 (không bao gồm G23) Dự án: ĐZ 220kV Nậm Sum- Nông Cống.

+ Gói thầu: Xây lắp đường dây từ G19-ĐC và MRNL tại trạm 500kV Phố Nôi (bao gồm cả thử nghiệm kết nối hệ thống thông tin SCADA)- Dự án: ĐZ 220kV Nhiệt điện Hải Dương - Trạm 500kV Phố Nôi.

+ Gói thầu số 9: Xây lắp trạm - Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội.

+ Gói thầu số 04: Xây lắp ĐZ 110kV và cải tạo TBA - Dự án: Xuất tuyến ĐZ 110kV sau TBA 220kV Nghĩa Lộ.

+ Gói thầu LHG06: Xây lắp đường dây 110kV thuộc dự án: Đường dây 110kV và TBA 110kV Lộc Hà, Hà Tĩnh.

+ Gói thầu NPC-DPL3-110HĐLC-HĐCL-G03: Xây lắp đường dây 110kV Tiểu dự án: Cải tạo đường dây 110kV Hưng Đông - Can Lộc và Hưng Đông - Linh Cảm, thuộc chương trình Hỗ trợ phát triển chính sách cải cách ngành điện giai đoạn 3 (DPL3), vay vốn Ngân hàng Thế giới.

- Triển khai tích cực thi công các công trình mới: Các công trình trúng thầu trong năm 2024.

b. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ thi công phù hợp với nhu cầu hiện tại của đơn vị.

Triển khai các phương án mà đại hội đồng cổ thông qua và hội đồng quản trị phê duyệt.

c. Công tác thị trường, đấu thầu, tìm kiếm việc làm.

Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, đấu thầu, phân đấu để có đủ việc làm trong năm 2024, trực tiếp tham gia bằng hình thức quan hệ trực tiếp tại các chủ đầu tư nắm bắt thông tin, kế hoạch đấu thầu biết được nội dung yêu cầu của từng gói thầu đồng thời sử dụng năng lực của Tổng công ty (hoặc liên danh) để đấu thầu các dự án của ngành điện bao gồm các đường dây và Trạm biến áp từ 110kV đến 500kV đạt giá trị trên 60 tỷ/gói.

d. Công tác thanh, quyết toán:

Quan tâm công tác lập hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu khối lượng hoàn thành giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành bàn giao công trình. Đẩy mạnh công tác lập phiếu giá thanh toán các công trình đã có hồ sơ nghiệm thu và thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành nhằm phục vụ công tác thu hồi vốn.

2. Công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình:

Tiếp tục duy trì và làm tốt công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình, tuyệt đối không để sai sót trong thi công phải phá đi làm lại. Nâng cao hơn nữa chất lượng lập hồ sơ nghiệm thu công trình, thực hiện việc thi công hoàn thành đến đâu tổ chức nghiệm thu đến đó, lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công công trình theo định hướng: Đúng, đủ, chính xác và kịp thời.

3. Công tác quản lý vật tư - xe máy:

- Nghiên cứu đầu tư trang thiết bị xe máy, dụng cụ thi công chuyên ngành xây lắp lưới điện hệ thống với quy mô và mức độ hợp lý để phục vụ sản xuất đảm bảo hiệu quả...

- Thực hiện đúng, đầy đủ theo nội dung qui chế quản lý xe máy đã được ban hành.

- Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng vật tư - thiết bị đầy đủ, đáp ứng kịp thời tiến độ thi công công trình trên tuyến và quyết toán vật tư các công trình thi công hoàn thành theo tiến độ quyết toán công trình.

- Tăng cường đưa công tác quản lý xe, máy vào nề nếp, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhân viên lái xe, sử dụng vận hành máy thi công.

- Thực hiện việc tuyển dụng thêm công nhân có trình độ phù hợp và có tinh thần trách nhiệm cao để tham gia quản lý, vận hành thiết bị xe máy.

4. Công tác tài chính:

Tăng cường công tác quản lý tài chính theo đúng qui định nhà nước, Công ty, tích cực thu hồi vốn đáp ứng nhu cầu vốn SXKD.

5. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương.

- Đào tạo cho 2 kỹ sư điện đã làm ở công ty được hơn 1 năm có đầy đủ chứng chỉ giám sát để phục vụ cho công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm.

- Tiếp tục tuyển dụng lao động phù hợp đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, nhân viên và người lao động. Lưu ý quan tâm mở các lớp học bồi dưỡng cho các đồng chí kỹ sư mới ra trường và thực hiện phương án người đi trước kèm cặp hướng dẫn đào tạo người đi sau...

- Thường xuyên duy trì chế độ đánh giá năng lực, chất lượng NLĐ theo định kỳ để có kế hoạch bố trí, sử dụng lao động hợp lý.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế tiền lương sao cho tiền lương, tiền công phản ánh đúng hiệu quả công tác của cán bộ, công nhân viên và người lao động

Các bản tổng hợp số liệu thuyết minh đính kèm báo cáo: Phụ lục: 01, 02, 03, 04.

KT. GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP XD ĐIỆN VNECO4
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Ân

Vinh, ngày 15 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH THỰC HIỆN NĂM 2023 VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2024

Phụ lục 01

| TT | Các chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | Kế hoạch năm 2023 | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch năm 2024 | Tỷ lệ % | | Ghi chú |
|-------|--|-------|-------------------|--------------------|-------------------|----------------|------------|---------|
| | | | | | | TH2023/KH 2023 | KH 2024/TH | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | (5)/(4) | (6)/(5) | |
| 1 | Vốn điều lệ | tr.đ | 10.280 | 10.280 | 10.280 | 100 | 100 | |
| 2 | Doanh thu và thu nhập khác (cần có phụ lục thuyết minh đính kèm) | | 105.091 | 93.291 | 117.690 | 88,77 | 126,15 | |
| 2.1 | Doanh thu xây lắp | " | 104.374 | 91.107 | 116.490 | 87,29 | 127,86 | |
| 2.1.1 | Trong đó: - HĐ với VNECO làm tổng B | " | 44.740 | 17.377 | 33.430 | 38,84 | 192,38 | |
| 2.1.2 | - HĐ với VNECO làm chủ đầu tư | " | | | | | | |
| 2.1.3 | - HĐ với các đơn vị trong VNECO cho các dự án khác. | " | | 192 | | | | |
| 2.1.4 | - HĐ với chủ đầu tư khác | " | 59.634 | 73.538 | 83.060 | 123,31 | 112,95 | |
| 2.2 | Doanh thu SXCN | " | - | | | | | |
| 2.3 | Doanh thu bán hàng, cho thuê kho bãi | " | 717 | 775 | 600 | 108,15 | 77,38 | |
| 2.4 | Doanh thu hoạt động tài chính | " | - | 845 | 200 | | 23,67 | |
| 2.5 | Thu nhập khác | " | - | 564 | 400 | | 70,91 | |
| 3 | Tổng chi phí | " | 103.728 | 97.066 | 116.677 | 93,58 | 120,20 | |
| 3.1 | Chi phí giá vốn | " | 96.797 | 87.390 | 108.687 | 90,28 | 124,37 | |
| 3.2 | Chi phí hoạt động tài chính | " | 2.350 | 2.788 | 2.560 | 118,65 | 91,82 | |
| | - Trong đó: lãi vay | " | 2.000 | 2.437 | 2.170 | 121,84 | 89,05 | |
| 3.3 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | " | 4.531 | 6.460 | 5.430 | 142,58 | 84,05 | |
| 3.4 | Chi phí bán hàng | " | | | | | | |
| 3.5 | Chi phí khác | " | 50 | 428 | - | 855,62 | - | |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | " | 1.364 | (3.775) | 1.013 | -276,76 | -26,83 | |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | " | 920 | (3.919) | 810 | -426,02 | -20,67 | |
| 6 | Nộp ngân sách | " | 2.074 | 1.381 | 1.590 | 66,59 | 115,13 | |
| | Trong đó: | " | | | | | | |
| | - Thuế giá trị gia tăng | " | 1.215 | 1.006 | 1.500 | 82,80 | 149,10 | |
| | - Thuế thu nhập DN | " | 444 | 144 | 240 | 32,49 | 166,36 | |
| | - Thuế khác | " | 415 | 230 | 250 | 0,56 | 108,54 | |
| 7 | Số lao động bình quân | người | 85 | 65 | 65 | 76,47 | 100,00 | |
| 8 | Thu nhập bình quân đ/tháng | đồng | 10.776.700 | 9.492.000 | 10.445.000 | 88,08 | 110,04 | |
| 9 | Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ | % | - | - | - | - | - | |
| 10 | Tỷ suất LN/Vốn | | 8,95 | -38,13 | 7,88 | | | |
| 11 | Tỷ suất LN/DT | | 0,88 | -4,20 | 0,69 | | | |

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Ngọc Ân

Vinh, ngày 15 tháng 05 năm 2024

CÁC CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP VÀ CÔNG TRÌNH MỚI, DỰ KIẾN THI CÔNG NĂM 2024

Phụ lục 04

| TT | Tên công trình | Khối lượng | Tiến độ | Giá trị XL năm 2024 | Ghi chú |
|-----------|---|-----------------------------------|---------|-----------------------|---|
| I | Khối lượng Tổng công ty | | | 33.430.000.000 | |
| a. | Công trình chuyển tiếp | | | 33.430.000.000 | |
| 1 | Gói thầu: Xây lắp đường dây từ G19-ĐC và MRNL tại trạm 500kV Phố Nối (bao gồm cả thử nghiệm kết nối hệ thống thông tin SCADA) Dự án: ĐZ 220kV Nhiệt điện Hải Dương - | Đúc móng, Dựng cột | | 1.793.480.697 | - Khối lượng thực hiện nhưng chưa lên PG: móng VT 91: 1.703,480,697 đồng - PO 11: Cột VT 91: 90.000.000 đồng |
| 2 | Gói thầu số 5: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ | Dựng cột, Kho bãi | | 1.436.544.124 | - Lắp dựng cột: VT 41-50 - Kho bãi: 01/01/2024-30/04/2024 |
| 3 | Gói thầu số 6: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ | Đúc móng, Dựng cột, kéo dây | | 20.422.644.574 | - Khối lượng thực hiện nhưng chưa lên PG: Kè móng VT 82; Đào đúc móng VT 84 và 10 Cột VT 72, 74, 76-78,79A, 83, 92-94 - Khối lượng chưa thực hiện: + Đào đúc móng: VT 96-100; 106; 113 + Lắp dựng cột: VT73, 75, 79, 80-82, 84-91, 95-113 + Kéo rải căng dây và lắp đặt phụ kiện: VT 72-113 |
| 4 | Gói thầu số 14: Xây lắp đường dây đoạn tuyến từ G13-G23 (không bao gồm G23) Dự án: ĐZ 220kV Nậm Sum- Nông Cống | Gia công cốt thép móng | | 1.470.498.519 | - Lắp dựng cột: VT 104-112 - Kéo rải căng dây và lắp đặt phụ kiện: VT 104-112 |
| 5 | Gói thầu số 03: CCVTTB, Thi công xây dựng công trình Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh. Dự án: Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát | Đúc móng, Dựng cột, kéo dây | | 3.649.039.933 | Khối lượng thực hiện nhưng chưa lên PG: Móng VT 09 và khối lượng phân hạ cấp ngầm còn lại |
| 6 | Gói thầu số 9: Xây lắp trạm Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội | Đúc móng trụ, lắp trụ và kéo dây | | 4.660.651.299 | - Lắp đặt thiết bị nhất thứ 500kV và phụ kiện - Lắp đặt thiết bị nhất thứ 200kV và phụ kiện - Thiết bị phân phối 35kV, thiết bị điều khiển, bảo vệ - Hệ thống nối đất, cáp điều khiển, cáp nguồn, đầu cáp kiểm tra, hệ thống chiếu sáng - Trụ đỡ, cột, xà thép, móng cột, móng cáp, thanh vĩa và phá vĩa hệ |
| b. | Dự kiến công trình mới | | | 0 | |
| 1 | Các công trình khác | Đúc móng, Dựng cột, kéo dây | | | |
| II | Các công trình đơn vị tự tìm kiếm | | | 83.060.000.000 | |

| TT | Tên công trình | Khối lượng | Tiến độ | Giá trị XL năm 2024 | Ghi chú |
|----|---|-----------------------------|---------|------------------------|--|
| a. | Công trình chuyển tiếp | | | 23.060.000.000 | |
| 1 | Gói thầu số 04: Xây lắp ĐZ 110kV và cải tạo TBA. Dự án: Xuất tuyến ĐZ 110kV sau TBA 220kV Nghĩa Lộ | Đúc móng, Dựng cột, kéo dây | | 3.854.096.255 | - Đào đúc móng: 5 móng - Lắp dựng cột: 5 cột - Kéo rải căng dây và lắp đặt phụ kiện |
| 2 | Gói thầu GH06: Xây lắp đường dây 110kV Đường dây và TBA 110kV Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh | Đúc móng, Dựng cột, kéo dây | | 15.235.750.866 | - Đào đúc móng: VT 35; 37; 39; 40; 41; 47 - Lắp dựng cột: VT 33-35; 37-41; 44; 47 - Kéo rải căng dây và lắp đặt phụ kiện VT 1-3; 32-47 |
| 3 | Gói thầu NPC-DPL3-110HĐLC-HĐCL-G03: Xây lắp đường dây 110kV Tiểu dự án: Cải tạo đường dây 110kV Hưng Đông - Can Lộc và Hưng Đông - Linh Cẩm, thuộc chương trình Hỗ trợ phát triển chính sách cải cách ngành điện giai đoạn 3 (DPL3), vay vốn Ngân hàng Thế giới | Đúc móng, Dựng cột, kéo dây | | 3.970.980.721 | - Đào đúc móng: VT 1.1-1.3; 1.6-1.9 - Lắp dựng cột: VT 1.1-1.3; 1.6 -1.10; 1.22 - Kéo rải căng dây và lắp đặt phụ kiện VT 1.1-1.11 |
| b. | Dự kiến công trình mới | | | | |
| | Đơn vị tự tìm kiếm việc làm | | | 60.000.000.000 | |
| | CỘNG | | | 116.490.000.000 | |

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Ân



Vinh, ngày 15 tháng 5 năm 2024

BẢNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH ĐÓNG ĐIỆN, BÀN GIAO TRONG NĂM 2023

| TT | Tên công trình | Quy mô công trình | Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT) | Chủ đầu tư/ Tổng thầu | Thời gian đóng điện công trình | Ghi chú |
|----|---|-------------------|--------------------------------|---|--------------------------------|---------|
| 1 | Công trình: Đường dây 110kV Thanh Oai - Chương Mỹ | Thi công ĐZ 110kV | 959.710.936 | Ban quản lý dự án phát triển điện lực Hà Nội/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng | 06/2023 | |
| 2 | Dự án: Nâng cao KNTT đường dây 110kV mạch kép 175-176 từ TBA 220kV Phú Lý - TBA 110kV Thanh Nghị - TBA 220kV Ninh Bình, tỉnh Hà Nam | Thi công ĐZ 110kV | 1.008.009.199 | Ban quản lý dự án phát triển điện lực - Tổng công ty điện lực miền Bắc/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng | 06/2023 | |
| 3 | Dự án: Nâng cao khả năng truyền tải ĐZ 110kV mạch kép TBA 220kV Hoàng Bồ đến cột số 43 | Thi công ĐZ 110kV | 1.145.234.200 | Ban quản lý dự án phát triển điện lực - Tổng công ty điện lực miền Bắc/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng | 09/2023 | |
| 4 | Gói thầu 2XL-ĐZ220NM Xây lắp đường dây từ biên giới Lào đến điểm G8. Dự án: ĐZ 220kV Nậm Mỏ (Lào) - Tương Dương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam) | Thi công ĐZ 220kV | 8.036.400.348 | Ban quản lý dự án các công trình miền Bắc/ Tổng công ty CPXD điện Việt Nam | 04/2023 | |

Phụ lục 03



| TT | Tên công trình | Quy mô công trình | Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT) | Chủ đầu tư/ Tổng thầu | Thời gian đóng điện công trình | Ghi chú |
|----|---|---------------------------|--------------------------------|--|--------------------------------|---------|
| 5 | Gói thầu số 03: CCVTTB, Thi công xây dựng công trình Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh. Dự án: Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh. | Thi công ĐZ 110kV & 220kV | 13.068.109.053 | Công ty TNHH Dầu tư khu đô thị Hàm Nghi/ Tổng công ty CPXD điện Việt Nam | 12/2023 | |
| 6 | Gói thầu 09TC.SCL2023 : Cung cấp VTTB và thi công các công trình xử lý chống dây dẫn văng lác vào công trình ngoài hành lang đường dây 220kV Hà Tĩnh - Formosa Nguồn vốn: Sửa chữa lớn năm 2023 | Thi công ĐZ 220kV | 8.498.998.928 | Công ty truyền tải điện 1 | 12/2023 | |
| | CỘNG | | 32.716.462.664 | | | |



KT. GIÁM ĐỐC GIÁM ĐỐC CÔNG TY
 PHÓ GIÁM ĐỐC

 Nguyễn Ngọc Ân

Vinh, ngày 15 tháng 05 năm 2024

BẢNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU THẦU, TRÚNG THẦU (HOẶC CHỈ ĐỊNH THẦU) NĂM 2023

Phụ lục 02

| TT | Tên công trình | Chủ đầu tư/ Tổng thầu | Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT) | Quy mô công trình | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|--|---|--------------------------------|--------------------------------------|---------------------|
| Các công trình chỉ định thầu: | | | | | |
| 1 | Công trình: Đường dây 110kV Thanh Oai - Chương Mỹ | Ban quản lý dự án phát triển điện lực Hà Nội/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng | 3.112.954.335 | | |
| 2 | Dự án: Nâng cao KNTT đường dây 110kV mạch kép 175-176 từ TBA 220kV Phú Lý - TBA 110kV Thanh Nghị - TBA 220kV Ninh Bình, tỉnh Hà Nam | Ban quản lý dự án phát triển điện lực - Tổng công ty điện lực miền Bắc/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng | 959.710.936 | Lắp dựng cột, kéo dây | 3 tháng |
| 3 | Dự án: Nâng cao khả năng truyền tải ĐZ 110kV mạch kép TBA 220kV Hoành Bồ đến cột số 43 | Ban quản lý dự án phát triển điện lực - Tổng công ty điện lực miền Bắc/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng | 1.008.009.199 | Lắp dựng cột, kéo dây | 2,2 tháng |
| II. Các công trình trúng thầu: | | | | | |
| 1 | Gói thầu NPC-DPL3-110HDLCL-HĐCL-G03: Xây lắp đường dây 110kV Tiêu dự án: Cải tạo đường dây 110kV Hưng Đông - Can Lộc và Hưng Đông - Linh Cảm, thuộc chương trình Hỗ trợ phát triển chính sách cải cách ngành điện giai đoạn 3 (DPL3), vay vốn Ngân hàng Thế giới | Ban quản lý dự án phát triển điện lực | 45.827.911.163 | Lắp dựng cột, kéo dây | 2 tháng |
| | | | 24.335.914.404 | Đúc móng, dựng cột, kéo dây ĐZ 110kV | 150 ngày |



| TT | Tên công trình | Chủ đầu tư/ Tổng thầu | Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT) | Quy mô công trình | Thời gian thực hiện |
|----|--|---|-----------------------------------|--------------------------------------|------------------------|
| 2 | Gói thầu 09TC.SCL2023 : Cung cấp VTTB và thi công các công trình xử lý chống dây dẫn văng lác vào công trình ngoài hành lang đường dây 220kV Hà Tĩnh - Formosa Nguồn vốn: Sửa chữa lớn năm 2023 | Công ty truyền tải điện 1 | 8.498.998.928 | Đúc móng, dựng cột, kéo dây ĐZ 220kV | 150 ngày |
| 3 | Gói thầu CPC-DX.TamThang-W01: Cung cấp vật tư và thi công xây dựng công trình Dự án: Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV TBA 220kV Duy Xuyên - TBA 110kV Tam Thăng | Ban quản lý dự án lưới điện Miền Trung - Tổng Công ty điện lực miền Trung | 9.607.767.607 | Đúc móng, dựng cột, kéo dây ĐZ 220kV | 8 tháng |
| 4 | Gói thầu số 01/XL/2024/NCĐTC-110H-ĐN: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị Dự án: Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện đường dây 110kV Huế - Đà Nẵng (cung đoạn D001-D362) năm 2024 | Công ty điện lực Thừa Thiên Huế | 3.385.230.224 | Đúc móng, dựng cột, kéo dây ĐZ 220kV | 350 ngày |
| | CỘNG | | 48.940.865.498 | | |

KT. GIÁM ĐỐC GIÁM ĐỐC CÔNG TY

PHÓ GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CP
XÂY DỰNG ĐIỆN
VNECO 4

M.S.Đ.Đ. 8905/4674-C.T.C.P
TP. VINH-T. NGHỆ AN

Nguyễn Ngọc An



Vinh, ngày 15 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

Hội đồng quản trị xin báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 như sau:

PHẦN I:

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

I. Nhân sự trong HĐQT

Năm 2023 Hội đồng Quản trị Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm gồm:

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| 1 - Ông Trần Văn Huy: | Chủ tịch HĐQT |
| 2 - Ông Hồ Hữu Phước: | Thành viên HĐQT |
| 3 - Ông Nguyễn Ngọc Ân: | Thành viên HĐQT |
| 4 - Ông Phạm Xuân Trụ: | Thành viên HĐQT |
| 5 - Ông Nguyễn Thế Tam: | Thành viên HĐQT |

Trong 05 thành viên có 02 thành viên giữ các chức vụ quản lý tại Công ty, 03 thành viên không tham gia quản lý điều hành trực tiếp tại Công ty, trong 03 thành viên có 01 thành viên đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Xây dựng điện Việt Nam với tỷ lệ 30% vốn điều lệ của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4. Trong 02 thành viên giữ các chức vụ quản lý tại Công ty có 01 thành viên đại diện phần vốn của Tổng công ty CP Xây dựng điện Việt Nam với tỷ lệ 24,73% vốn điều lệ của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước ĐHĐCĐ về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 như sau:

II. Tình hình hoạt động của HĐQT

Trong năm 2023, HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể đã chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành các hoạt động SXKD ổn định tình hình sản xuất, thực hiện công tác quản lý Công ty theo đúng điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Năm 2023 HĐQT đã thực hiện được một số nội dung sau:

1. Tổ chức 10 cuộc họp định kỳ và đột xuất để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia dự họp của Ban Kiểm soát.
2. Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư và các đơn vị hữu quan.



3. Tổ chức thực hiện thành công ĐHCĐ thường niên năm 2023,

4. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT,

5. HĐQT kiểm tra giám sát tình hình thực hiện SXKD của Công ty để duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Kết quả giám sát với Giám đốc Công ty:

6.1. Giám đốc điều hành SXKD đảm bảo an toàn về tài chính và bảo toàn vốn, thực hiện hoàn thành nghĩa vụ Nhà nước đầy đủ, kịp thời. Năm 2023 tuy khối lượng công việc nhiều nhưng Giám đốc đã chỉ đạo tích cực tìm kiếm được nhiều việc làm cho doanh nghiệp, có công việc làm gối đầu của 2023 chuyển sang năm 2024 là 56,787 tỷ đồng.

6.2. Giám đốc thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình trong việc điều hành SXKD, Báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện SXKD, tình hình tài chính của Công ty trong các cuộc họp của HĐQT.

6.3. Giám đốc đã thực hiện đúng quy định về thực hiện các chế độ: BHXH, BHYT, BHTN, bảo hộ lao động, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cũng như mọi chế độ khác như thi nâng bậc, xét nâng lương thăm hỏi, động viên kịp thời...v...v... cho người lao động. Tuy, trong bối cảnh kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, đấu thầu cạnh tranh gay gắt, đơn giá trúng thầu thấp, vốn vay Ngân hàng rất khó khăn do chính sách room, không giải ngân cho vay kịp thời, Tổng công ty CP XD điện Việt Nam nợ nhiều dẫn đến phải đi vay để trả tiền cho các thầu phụ làm ảnh hưởng đến quá trình hoạt động SXKD cho nên trong năm 2023 Công ty không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và kế hoạch doanh thu mà ĐHCĐ đã giao trong năm 2023. Nhưng năm 2023 công tác tìm kiếm công ăn việc làm đảm bảo cho người lao động, đặc biệt đảm bảo thu nhập cho người lao động (thu nhập BQ người lao động năm 2023: 9.492.000đồng/người/tháng;

6.4. Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện triển khai đầy đủ kịp thời các nghị quyết và quyết định của HĐQT và ĐHCĐ thường niên năm 2023 đã đề ra.

6.5. HĐQT đánh giá cao năng lực điều hành của Giám đốc trong việc thực hiện sắp xếp bố trí nguồn nhân lực, củng cố năng lực đấu thầu, mở rộng thị trường và chủ động trong mọi công tác thi công.

7. Trong năm 2023 HĐQT đã kiểm tra thường xuyên để chỉ đạo Giám đốc, Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch đặt ra để điều chỉnh kịp thời.

III. Một số chỉ tiêu chính và kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2023

1. Các chỉ tiêu:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2023 | Thực hiện năm 2023 | Tỷ lệ TH 2023/KH 2023 (%) |
|----|-------------------------------------|-------------|-------------------|--------------------|---------------------------|
| 1 | Tổng doanh thu, thu nhập | Tr.đ | 105.091 | 93.291 | 88,77 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 920 | -3,919 | |
| 3 | Tỷ lệ cổ tức /vốn Điều lệ (dự kiến) | % | 0 | 0 | |
| 4 | Vốn Điều lệ | Tr.đ | 10.280 | 10.280 | 0 |

2. Thực hiện chi trả phụ cấp HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2023 cụ thể như sau:

- Tổng số tiền theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2023 là: 126.200.000 đồng.

- Tổng số tiền thực tế đã chi trong năm 2023 là: 126.200.000 đồng.

3. Thực hiện uỷ quyền của ĐHCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn Công ty TNHH Kiểm toán và HĐQT đã chọn Công ty TNHH thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt nam để Kiểm toán báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2023 của Công ty.

PHẦN II:

KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
2. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông đề ra, tăng cường công tác quản lý, tiếp tục nâng cao năng lực quản lý tài chính và các mặt quản lý khác để đảm bảo tài chính Công ty an toàn, hiệu quả.
3. Sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định đã ban hành để phù hợp với quá trình hoạt động SXKD của Công ty và quy định của nhà nước hiện hành.
4. Thực hiện các chức năng quản trị, giám sát bộ máy quản lý và điều hành hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác,
5. Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty, đồng thời cũng chỉ đạo Giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ, cá nhân yếu kém không hoàn thành nhiệm vụ được phân công và bố trí sắp xếp cơ cấu lao động trong từng tổ SX để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thi công ngày các phát triển cả chiều rộng và chiều sâu.
6. Tiến hành gia hạn thời gian thuê khu đất công ty theo quy định, lập phương án, khai thác khu đất có hiệu quả bằng các hình thức: cho thuê mặt bằng, xây kho cho thuê....
7. Nghiên cứu phương án tăng tài sản thế chấp tại ngân hàng để có đủ hạn mức tín dụng nhằm hoàn thành kế hoạch hằng năm.
8. Một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch SXKD năm 2024

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch năm 2024 | Tỷ lệ KH 2024/TH 2023 (%) |
|----|-------------------------------------|-------------|--------------------|-------------------|---------------------------|
| 1 | Tổng doanh thu, thu nhập | Tr.đ | 93.291 | 117.690 | 128 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | -3.919 | 810 | |
| 3 | Tỷ lệ cổ tức /vốn Điều lệ (dự kiến) | % | 0 | 0 | |

Trên đây là một số nội dung chính về hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng hoạt động chủ yếu của HĐQT Công ty trong năm 2024.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy

Vinh, ngày 15 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TỔNG HỢP NĂM 2024 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 02 năm 2011 đã được sửa đổi bổ sung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ban hành ngày 26 tháng 04 năm 2022.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và tình hình tài chính của công ty CPXD Điện VNECO4 tại thời điểm 31/12/2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán-thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam ban hành ngày 20 tháng 03 năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO4 báo cáo đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu tài chính, kết quả HĐSXKD của công ty năm 2023 và trình đại hội kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp 2024 như sau:

I. Báo cáo các chỉ tiêu tài chính và KQKD năm 2023
1-Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu tài sản | Mã số | TM | Số cuối kỳ | Số đầu kỳ (01/01/2023) |
|--|------------|------------|-----------------------|------------------------|
| A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | | 70.184.231.982 | 53.567.361.018 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 4.1 | 8.287.305.245 | 14.073.803.965 |
| 1. Tiền | 111 | | 1.937.798.102 | 5.412.013.453 |
| 2. Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi) | 112 | | 6.349.507.143 | 8.661.790.512 |
| II Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | 4.4 | 4.571.951.300 | 1.321.297.720 |
| 1. Chứng khoán kinh doanh | 121 | | 2.224.358.606 | 2.224.358.606 |
| 2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh | 122 | | (1.252.407.306) | (903.060.886) |
| 3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 123 | | 3.600.000.000 | |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 44.858.724.295 | 33.636.266.205 |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | 4.2 | 37.250.263.866 | 29.34.399.258 |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | 4.3 | 5.034.093.891 | 1.526.816.095 |
| 3. Phải thu về cho vay ngắn hạn | 135 | | | |
| 4. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 4.5 | 3.750.566.850 | 3.010.001.808 |
| 5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137 | 4.6 | (1.176.200.312) | (134.950.956) |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | | 12.172.698.850 | 4.476.296.026 |
| 1. Hàng tồn kho | 141 | 4.7 | 12.172.698.850 | 4.476.296.026 |
| 2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 149 | | | |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 293.552.292 | 59.727.102 |



| | | | | |
|--|------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 4.8 | 108.770.367 | 19.510.234 |
| 2. Thuế GTGT được khấu trừ | 152 | | 145.839.040 | |
| 3. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước | 153 | 4.9 | 38.942.885 | 40.216.868 |
| B. TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | | 10.180.982.031 | 9.774.961.863 |
| I. Các khoản phải thu dài hạn | 210 | | 243.359.144 | 2.438.356 |
| 1. Phải thu dài hạn khác | 216 | | 243.359.144 | 2.438.356 |
| II. Tài sản cố định | 220 | | 9.675.367.007 | 8.942.431.534 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | 4.10 | 9.675.367.007 | 8.942.431.534 |
| - Nguyên giá | 222 | | 19.024.220.483 | 17.549.212.379 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (9.348.853.476) | (8.606.780.845) |
| 2. Tài sản cố định vô hình | 227 | | | |
| III. Bất động sản đầu tư | 230 | | | |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | | 35.301.273 |
| 1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn | 241 | | | |
| 2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | 4.11 | | 35.301.273 |
| V. Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | | | 333.331.429 |
| 1. Đầu tư vào công ty con | 251 | | | |
| 2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 253 | 4.4 | | 333.331.429 |
| VI. Tài sản dài hạn khác | 260 | | 262.255.880 | 461.459.271 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 4.8 | 262.255.880 | 461.459.271 |
| 2. Tài sản dài hạn khác | 268 | | | |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 270 | | 80.365.214.013 | 63.342.352.881 |
| C. NỢ PHẢI TRẢ | 300 | | 70.928.729.021 | 49.986.468.709 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | | 69.437.613.794 | 48.255.711.560 |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | 4.12 | 22.645.189.183 | 18.014.883.858 |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | 4.13 | 3.202.008.854 | 2.877.199.934 |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | 4.9 | 37.374.325 | 1.031.112.558 |
| 4. Phải trả người lao động | 314 | | 4.124.392.166 | 4.099.219.528 |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | 4.14 | 4.433.361.887 | 372.525.487 |
| 6. Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 4.15 | 3.355.627.776 | 3.360.478.702 |
| 7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | 4.17 | 30.820.056.110 | 16.994.568.156 |
| 8. Dự phòng phải trả ngắn hạn | 321 | 4.16 | 40.962.089 | 340.855.149 |
| 9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 322 | | 778.641.404 | 1.164.868.188 |
| II. Nợ dài hạn | 330 | | 1.491.115.227 | 1.730.757.149 |
| 1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 338 | 4.17 | | 729.383.341 |
| 2. Dự phòng phải trả dài hạn | 342 | 4.16 | 1.491.115.227 | 1.001.373.808 |
| D. VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | 4.18 | 9.436.484.992 | 13.355.884.172 |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | | 9.436.484.992 | 10.280.000000 |
| - Cổ phiếu phổ thông | 411a | | 10.280.000.000 | 10.280.000000 |
| - Cổ phiếu ưu đãi | 411b | | | |
| 2. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | | 3.916.544.618 | 3.916.544.618 |
| 3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu | 420 | | 343.153.361 | 343.153.361 |
| 4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | (5.103.212.987) | (1.183.813.807) |
| - LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước | 421a | | (1.183.813.807) | 719.600.000 |
| - LNST chưa phân phối kỳ này | 421b | | (3.919.399.180) | (1.903.413.807) |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 440 | | 80.365.214.013 | 63.342.352.881 |

374674-C.T.7
 3 TY CP
 ỨNG ĐIỆN
 ECO 4
 T. NGHỆ AN

2- Kết quả kinh doanh năm 2023

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Mã số | TM | Năm 2023 | Năm 2022 |
|---|-------|--------|-----------------|-----------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | 5.1 | 91.882.045.416 | 82.261.438.578 |
| 2. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 5.3 | 844.981.738 | 2.742.046.041 |
| 3. Thu nhập khác | 31 | 5.6 | 564.134.023 | 1.021.424.558 |
| 4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: | 50 | | (3.775.132.885) | (1.896.005.570) |
| 5. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 5.9 | 144.266.295 | 7.408.237 |
| 6. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 60 | | (3.919.399.180) | (1.903.413.807) |
| 7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 4.18.5 | (3.813) | (1.852) |

3. Các hệ số tài chính năm 2023.

| TT | Diễn giải chi tiết | ĐVT | Năm 2023 | Ghi chú |
|----|---|-----|----------|-------------------|
| 1 | Hệ số khả năng thanh toán tổng quát | Lần | 0,88 | Tổng TS/Tổng Nợ |
| 2 | Hệ số khả năng thanh toán hiện hành | Lần | 1,01 | Tài sản NH/Nợ NH |
| 3 | Hệ số khả năng thanh toán nhanh | Lần | 0,84 | (TS NH-HTK)/Nợ NH |
| 4 | Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản | Lần | 0,88 | |
| 5 | Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu | Lần | 7,51 | |
| 6 | Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu | Lần | -0,04 | |
| 7 | Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu | Lần | -0,42 | |

II. Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2024

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Số lượng | Ghi chú |
|----|-----------------------------------|------|-----------------|---------|
| 1 | Vốn điều lệ | đồng | 10.280.000.000 | |
| 2 | Tổng doanh thu | đồng | 117.690.000.000 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | đồng | 810.000.000 | |
| 4 | Dự kiến chia cổ tức | % | | |

Trên đây là báo cáo các chỉ tiêu tài chính, kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2024 của công ty cổ phần xây dựng Điện VNECO4.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy

TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
MÃ CHỨNG KHOÁN : VE4 - HNX

Nghệ an, tháng 5 năm 2024



Số : BC/VNECO4/BKS

Nghệ An, ngày tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020 và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO4;

Căn cứ vào Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành;

Căn cứ nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 05 tháng 05 năm 2023 của Công ty cổ phần xây dựng Điện VNECO4.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán-thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt nam theo chứng thư số 71/2024/BCKT – AFA lập ngày 20/03/2024 và kết quả các kỳ kiểm tra kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động của Công ty năm 2023.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024 về kết quả kiểm tra, kiểm soát hoạt động Công ty năm 2023 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

1. Nhân sự Ban kiểm soát bao gồm:

| | |
|------------------------|--------------------------|
| + Ông: Nguyễn Thế Hùng | Trưởng ban Kiểm soát |
| + Bà: Trần Thị Thu Lan | Thành viên Ban Kiểm soát |
| + Ông: Võ Hồng Quân | Thành viên Ban Kiểm soát |

2. Hoạt động Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, triển khai các hoạt động theo Quy chế và các quy định của Pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Trong năm 2023 BKS đã xem xét việc tuân thủ các quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty cụ thể:

+ Xem xét trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

+ Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty, giám sát kết quả triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban điều hành.

+ Giám sát thực thi công bố thông tin của Công ty về thời gian và các nội dung cần công bố theo quy định của Luật chứng khoán để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

+ Xem xét các số liệu của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của Công ty đồng thời kết hợp với Công ty Kiểm toán xem xét ảnh hưởng của các sai sót trọng yếu về chế độ kế toán và Báo cáo tài chính.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ năm 2023, Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các Phòng ban chức năng tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC

1. Giám sát hoạt động quản trị của HĐQT và công tác điều hành của Ban Giám đốc năm 2023.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy không có dấu hiệu bất thường nào trong công tác quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty đã phản ánh đầy đủ các hoạt động quản trị cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty; Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Báo cáo nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả đạt được, những tồn tại chưa thực hiện được và đề ra giải pháp tổ chức thực hiện trong năm 2023.

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, của Ban Giám đốc trong năm 2023 về các mặt hoạt động của Công ty.

2. Giám sát, kiểm tra thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023

- Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

- Kiểm tra thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Trong quá trình xem xét BKS nhận thấy: Năm 2023 mặc dù không hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận theo Nghị quyết của ĐHD cổ đông năm 2023 nhưng HĐQT và Ban Giám đốc đã có nhiều cố gắng, tích cực trong công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, đảm bảo được việc làm, thu nhập và đóng đủ BHXH cho người lao động.

3. Các hoạt động công tác khác:

Các quy trình hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ theo pháp luật; các chế độ, quyền lợi của người lao động được đảm bảo theo Luật lao động và thỏa ước lao động. Công ty thực hiện đóng đầy đủ và đúng thời gian quy định các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương kịp thời và đầy đủ cho người lao động.

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

| T T | Chỉ tiêu | ĐVT | KH năm 2023 | TH năm 2023 | Tỷ lệ TH/KH năm 2023 |
|--------|---------------------------------|---------|----------------|----------------|-------------------------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | Tr.đồng | 105.091 | 93.291 | 88,77% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 920 | -3.919 | |
| 3 | Cổ tức | % | 0 | 0 | |

IV THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính:

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số : 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT- BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính (bổ sung một số điều của TT 200/2014/TT - BTC) : Báo cáo tài chính năm 2023 được lập và trình bày theo đúng quy định các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định pháp lý có liên quan và đúng thời gian quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt nam theo chứng thư số 71/2024/BCKT – AFA ngày 20/03/2024.

- Công tác công bố thông tin đúng quy định tới các tổ chức có liên quan.

Một số chỉ tiêu chính về kết quả kinh doanh:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2022 | Năm 2023 | So sánh năm 2023/2022 |
|----|---------------------------------|-------------|----------|----------|-----------------------|
| 1 | Vốn điều lệ | Tr.đồng | 10.280 | 10.280 | 100% |
| 2 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | Tr.đồng | 86.024 | 93.291 | 108% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | -1.903 | -3.919 | % |
| 4 | Tỷ suất LNST/VĐL | % | -18,5 | -38,1 | % |

2. Tình hình tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2023

Đơn vị: triệu đồng

| Chỉ tiêu | 31/12/2022 | 31/12/2023 | So sánh năm 2023/ 2022 |
|---------------------------|---------------|---------------|------------------------|
| I. Tổng tài sản | 63.342 | 80.365 | 127% |
| 1. Tài sản ngắn hạn | 53.567 | 70.184 | 131% |
| 2. Tài sản dài hạn | 9.775 | 10.181 | 104% |
| II. Tổng nguồn vốn | 63.342 | 80.365 | 127% |
| 1. Nợ phải trả ngắn hạn | 48.256 | 69.437 | 144% |
| 2. Nợ phải trả dài hạn | 1.731 | 1.491 | 86% |
| 3. Vốn chủ sở hữu | 13.356 | 9.437 | 71% |

- Năm 2023 Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế, Bảo hiểm xã hội.

- Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát không có ý kiến khác với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt nam lập ngày 20/03/2024 về Báo cáo tài chính của công ty kết thúc vào ngày 31/12/2023.

V. CÔNG TÁC TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI:

Năm 2023 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu nại nào liên quan đến công tác quản lý điều hành của Công ty làm ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông và người lao động.

VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Thực hiện công tác xem xét, kiểm soát các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính và đầu tư của Công ty.
- Giám sát HĐQT và Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

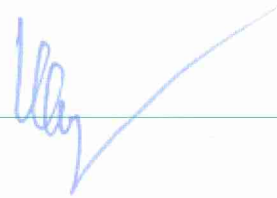
VII. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ:

Qua xem xét đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2023, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Đẩy mạnh công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm, đổi mới phương thức quản lý để đáp ứng được yêu cầu tăng trưởng nhanh và bền vững.
2. Tăng cường thu hồi công nợ, đảm bảo đủ vốn cho quá trình thi công, tăng cường nhân lực về cán bộ để đáp ứng yêu cầu sản xuất - kinh doanh
3. Nâng cao công tác quản lý để đảm bảo hiệu quả, có cơ chế hợp lý cho cổ đông.
4. Ra sức phấn đấu và có thêm nhiều giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024 xem xét.

T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thế Hùng



Vinh, ngày 15 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

(Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính
6 tháng đầu năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH2014 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XD điện VNECO4 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/02/2011 đã được sửa đổi bổ sung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ban hành ngày 26 tháng 4 năm 2022.
- Căn cứ danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận năm 2024.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP XD điện VNECO4 căn cứ vào danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng niêm yết để lựa chọn 01 tổ chức thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, quyết định.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thế Hùng

Vinh, ngày 10 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4.

Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.

Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4.

Căn cứ vào kết quả Báo cáo tài chính của công ty CPXD Điện VNECO4 đã được Công ty TNHH Kiểm toán-thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO4 kính trình đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 như sau:

I. Tỷ lệ chia cổ tức:

| TT | CHI TIẾT | GIÁ TRỊ |
|----|---|------------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | (5.103.212.987) |
| | Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối | (1.183.813.807) |
| | Lợi nhuận sau thuế năm 2023 chưa phân phối | (3.919.399.180) |
| 2 | Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế: | 0 |
| | <i>Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:</i> | <i>0</i> |
| | <i>Quỹ Đầu tư phát triển (0% lợi nhuận sau thuế)</i> | <i>0</i> |
| | <i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (0% lợi nhuận sau thuế)</i> | <i>0</i> |
| | <i>Quỹ Khen thưởng (0% lợi nhuận sau thuế)</i> | <i>0</i> |
| | <i>Quỹ Phúc lợi (0% lợi nhuận sau thuế)</i> | <i>0</i> |
| | <i>Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (0% lợi nhuận sau thuế)</i> | <i>0</i> |
| | <i>Trả cổ tức cho các cổ đông 0%/vốn điều lệ (Dự kiến)</i> | <i>0</i> |
| 3 | Lợi nhuận để lại: | (5.103.212.987) |

II. Hình thức và thời gian chi trả:

Không thực hiện

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN VĂN HUY

Vinh, ngày 10 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH2014 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XD điện VNECO4 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/02/2011 đã được sửa đổi bổ sung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ban hành ngày 26 tháng 4 năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

1. Báo cáo thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2023:

Năm 2023 Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, Ban kiểm soát có 03 thành viên, 01 Thư ký Công ty. Thù lao trả cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty đã chi 126.200.000 đồng:

Trong đó:

| | |
|--------------------------------|----------------------------|
| + Mức thù lao Chủ tịch HĐQT: | 1.500.000 đồng/tháng; |
| + Mức thù lao thành viên HĐQT: | 1.000.000 đồng/tháng/người |
| + Mức thù lao Trưởng BKS: | 1.000.000 đồng/tháng |
| + Mức thù lao thành viên BKS: | 500.000 đồng/tháng/người |
| + Mức thù lao Thư ký Công ty: | 500.000 đồng/tháng |

2. Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024:

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn mức thù lao đối với HĐQT, BKS và thư ký Công ty như sau:

| | |
|--------------------------------|----------------------------|
| + Mức thù lao Chủ tịch HĐQT: | 3.000.000 đồng/tháng; |
| + Mức thù lao thành viên HĐQT: | 2.000.000 đồng/tháng/người |
| + Mức thù lao Trưởng BKS: | 2.000.000 đồng/tháng |
| + Mức thù lao thành viên BKS: | 1.000.000 đồng/tháng/người |
| + Mức thù lao Thư ký Công ty: | 1.000.000 đồng/tháng |

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy



TỔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO4

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: NQ/VNECO4-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 14 tháng 06 năm 2024

(Dự Thảo)

NGHỊ QUYẾT

CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/02/2011 và được sửa đổi bổ sung thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 26/04/2022;

- Căn cứ vào Biên bản họp số 01/2024/BB/VNECO4-ĐHĐCĐ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 được tiến hành vào ngày 14/06/2024;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán- thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam với các chỉ tiêu như sau :

| | |
|---------------------------|---------------------|
| Tổng doanh thu, thu nhập: | 93.291.161.177 đồng |
| Lợi nhuận sau thuế: | -3.919.399.180 đồng |

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023.

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. Năm 2023 lợi nhuận sau thuế báo cáo âm nên không phân phối lợi nhuận.

Điều 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

| | |
|-----------------------------|----------------------|
| - Tổng doanh thu, thu nhập: | 117.690.000.000 đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 810.000.000 đồng |
| - Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: | 0% |

Điều 5: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Điều 6: Thông qua mức phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2024 áp dụng từ 01/6/2024 như sau:

| | |
|--------------------------------|----------------------------|
| - Mức phụ cấp Chủ tịch HĐQT: | 3.000.000 đồng/tháng |
| - Mức phụ cấp Thành viên HĐQT: | 2.000.000 đồng/tháng/người |



- Mức phụ cấp Trưởng Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
- Mức phụ cấp Thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/tháng/người
- Mức phụ cấp Thư ký Công ty: 1.000.000 đồng/tháng

Điều 7: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này gồm 02 trang, 07 điều được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 14/06/2024. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4
CHỦ TỌA/CTHĐQT**

Trần Văn Huy





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

Địa chỉ: 197- Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vĩnh, Tp. Vinh - T. Nghệ An

Điện thoại: 0238 3531065; Email: vneco4.com.vn

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ tên cổ đông (nếu là tổ chức ghi tên công ty):.....

Số cổ phiếu biểu quyết.....CP; Mã số cổ đông.....

Địa chỉ:.....

| STT | Nội dung biểu quyết | Tán thành | Không tán thành | Không có ý kiến |
|-----|---|-----------|-----------------|-----------------|
| 1 | Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024 | | | |
| 2 | Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán | | | |
| 3 | Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 kế hoạch hoạt động năm 2024 | | | |
| 4 | Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát | | | |
| 5 | Thông qua Tờ trình uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2024 của Công ty | | | |
| 6 | Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023 | | | |
| 7 | Thông qua Tờ trình về thù lao của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024 | | | |

Ngày tháng năm 2024
Cổ đông/Người đại diện theo uỷ quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chú ý:

- 1- Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu (x) hoặc (v) vào các ô "Tán thành"; "Không tán thành" hoặc "không có ý kiến" vào từng nội dung biểu quyết.
- 2- Yêu cầu cổ đông ký và ghi rõ họ tên trên phiếu để đảm bảo tính hợp lệ của phiếu biểu quyết.
- 3- Phiếu biểu quyết này được ban kiểm phiếu thu và tiến hành thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội